

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

(Báo cáo trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2023)

Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026)

Phần thứ nhất TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Năm 2023, UBND tỉnh tiếp tục quán triệt, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nhằm tạo sự chuyên nghiệp, rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2023.

Công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC); thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm, kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện¹. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác PCTN, TC, THTK, CLP năm 2023, trong đó xác định cụ thể vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực. Chế độ thông tin, báo cáo được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định². Hoàn thành việc tự đánh giá và chấm điểm công tác

¹ Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 16/12/2022 về khắc phục các tồn tại, hạn chế trong việc đánh giá công tác PCTN và biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh; Công văn số 56/UBND-NC ngày 13/01/2023 về việc thực hiện công tác PCTN, TC; Chỉ thị của Ban Bí thư và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Quý Mão; Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 về phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; Quyết định số 79/QĐ-UBND, ngày 19/01/2023 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023; Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về Chương trình THTK, CLP của tỉnh Lạng Sơn năm 2023; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 09/3/2023 về thực hiện công tác PCTN, TC năm 2023; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 04/3/2023 về việc đánh giá công tác PCTN năm 2022; Công văn số 405/UBND-KT ngày 11/4/2023 về đẩy nhanh tiến độ thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 26/4/2023 về thực hiện Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 31/8/2023 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ...

² Các Báo cáo: số 599/BC-UBND ngày 04/12/2022 về công tác thanh tra; PCTN, THTK, CLP, tiêu cực năm 2022; nhiệm vụ năm 2023; số 68/BC-UBND ngày 21/2/2023 về kết quả thực hiện Luật THTK, CLP năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 trên địa bàn tỉnh; số 90/BC-UBND ngày 08/3/2023 bổ sung kết quả thực hiện Luật THTK, CLP trên địa bàn tỉnh năm 2022; số 467/BC-UBND ngày 15/9/2023 Báo cáo về kết quả

PCTN của tỉnh năm 2022 báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định³; .

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Thanh tra tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác thanh tra, PCTN, TC và THPT, CLP, đảm bảo bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương; kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, phối hợp xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; chỉ đạo Sở Tài chính tham mưu xây dựng và hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Chương trình THPT, CLP của tỉnh năm 2023.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Năm 2023, các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai 302 cuộc thanh tra, kiểm tra (*giảm 4,96% số cuộc so với năm 2022*), trong đó: 266 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính và chuyên ngành, 26 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, 10 cuộc thanh tra về PCTN; đã kết thúc 259/302 cuộc thanh tra, kiểm tra⁴; nội dung thanh tra tập trung vào các lĩnh vực tài chính, đất đai, xây dựng, giáo dục, y tế, chính sách xã hội... Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 7.042,05 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 5.746,66 triệu đồng; đã thu hồi 3.019,91 triệu đồng, đạt tỷ lệ 52,55%; kiến nghị giảm trừ thanh toán, quyết toán 1.107,13 triệu đồng; yêu cầu trả lại các cá nhân 188,26 triệu đồng. Các tổ chức thanh tra chuyên ngành đã xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, vệ sinh an toàn thực phẩm, mỹ phẩm, y dược tư nhân, tài nguyên và môi trường, xây dựng... đối với 172 tổ chức, cá nhân, với số tiền xử phạt là 2.197,9 triệu đồng, đã nộp ngân sách 2.197,9 triệu đồng. Qua công tác thanh tra, các cơ quan, đơn vị đã chuyển hồ sơ **04** vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố **03 vụ/05 bị can**.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp⁵, chỉ đạo rà soát, xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Trong kỳ báo cáo, đã xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với 79 doanh nghiệp (*tăng 25% so với năm 2022*); Chủ tịch UBND

thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THPT, CLP...

³ Năm 2022, công tác PCTN tỉnh Lạng Sơn được Thanh tra Chính phủ chấm 72,35/100 điểm, xếp thứ 9/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

⁴ Trong đó: đã kết thúc 28/54 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính; qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 4.585,95 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 4.543,54 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 42,41 triệu đồng; đã thu hồi 1.855,39 triệu đồng, đạt tỷ lệ 40,8% .

- đã kết thúc 201/212 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 1.677,43 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 424,45 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 1.064,72 triệu đồng, yêu cầu trả lại các cá nhân 188,26 triệu đồng; đã thu hồi 401,9 triệu đồng, đạt tỷ lệ 94,68% .

- đã kết thúc 22/26 cuộc thanh tra trách nhiệm; qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 520,03 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 520,03 triệu đồng; đã thu hồi 520,03 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% .

- đã kết thúc 08/10 cuộc thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN; qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 258,64 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 258,64 triệu đồng; giảm trừ thanh toán, quyết toán 258,64 triệu đồng; đã thu hồi 258,64 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% .

⁵ Đảm bảo không xảy ra việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp không quá 01 lần/năm trong kế hoạch thanh tra, trường hợp do yêu cầu của công tác quản lý nhiều cơ quan tiến hành thanh tra, kiểm tra một doanh nghiệp thì thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành giao một cơ quan chủ trì.

tỉnh đã ban hành Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm 2023 để xử lý chồng chéo giữa hoạt động Kiểm toán nhà nước và hoạt động thanh tra; Báo cáo số 426/BC-UBND ngày 22/8/2023 tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; chỉ đạo Thanh tra tỉnh hướng dẫn các tổ chức thanh tra xây dựng, trình Thủ trưởng cùng cấp phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2023.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước⁶; khắc phục những sơ hở, bất cập trong thực hiện các quy định của pháp luật đã được chỉ ra qua thanh tra, kiểm toán; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện; khẩn trương rà soát các nội dung còn tồn tại để tham mưu xử lý dứt điểm, đảm bảo phù hợp với tình hình của địa phương và các quy định của pháp luật. UBND tỉnh chỉ đạo Thanh tra tỉnh chủ trì, tham mưu tập trung thực hiện các kiến nghị, kết luận thanh tra. Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 84-BC/BCSD, ngày 31/5/2023 về kết quả kiểm tra, rà soát các kiến nghị, kết luận thanh tra đã thực hiện, thực hiện chưa dứt điểm, Báo cáo số 124-BC/BCSD, ngày 30/10/2023 về kết quả rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2023; UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 92/BC-UBND ngày 16/6/2023 về kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 2318/KL-TTTP ngày 23/12/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN, TC, THPT, CLP

1. Kết quả công tác PCTN, TC

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC, THPT, CLP

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC, THPT, CLP tiếp tục được quan tâm triển khai với nhiều hình thức⁷. Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức 28 lớp tuyên truyền về công tác PCTN với 3.306 người tham dự. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo⁸.

1.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

⁶ Kết luận số 321-KL/TU, ngày 14/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước; Kế hoạch số 71-KH/TU, ngày 23/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước...

⁷ như: thông qua các buổi sinh hoạt định kỳ tại cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học, các buổi họp thôn, khối phố, tuyên truyền lưu động...

⁸ Tổng số tiết tích hợp trong chương trình chính khóa môn GDĐD lớp 11, 12 là 1372 tiết; tổng số tiết dạy có nội dung tích hợp PCTN có lưu hồ sơ tiết dạy 91 tiết (trong đó, xếp loại Giỏi 41, Khá 50). Thực hiện lồng ghép ngoại khóa trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tiết chào cờ, sinh hoạt lớp; tổng số buổi ngoại khóa đã thực hiện 116 buổi (cấp THPT) với sự tham gia của 47932 lượt cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh; 01 buổi ngoại khóa đối với các trường chuyên nghiệp với sự tham gia của 220 lượt cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh.

1.2.1. Việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các cấp, các ngành đã chú trọng thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định. Các lĩnh vực, nội dung phải công khai, minh bạch⁹ được thực hiện với nhiều hình thức¹⁰. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; duy trì “đường dây nóng” và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Trong kỳ báo cáo, chưa tiếp nhận phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

1.2.2. Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Công tác xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ được quan tâm thực hiện; thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp với các quy định hiện hành và thực tiễn của địa phương; tạo thuận lợi cho công tác PCTN, TC, THPT, CLP. Trong kỳ báo cáo, tỉnh đã ban hành 59 văn bản quy phạm pháp luật (HĐND ban hành 27 Nghị quyết, UBND tỉnh ban hành 32 Quyết định), trong đó có 29 văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ mới được ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung (*Chi tiết tại Danh mục kèm theo*).

Các đơn vị sử dụng ngân sách đã quan tâm rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công để sửa đổi, bổ sung theo quy định; việc xây dựng định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã kịp thời cụ thể hoá các quy định của Nhà nước, phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị gắn với THPT, CLP, tiêu cực; việc thực hiện chế độ tự chủ đã góp phần tiết kiệm được kinh phí để thực hiện mua sắm, trang bị phương tiện phục vụ công tác và tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức.

1.2.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm các văn bản về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo từng lĩnh vực cụ thể¹¹. UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch kiểm tra, thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh¹². Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch tự kiểm

⁹ Thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn...

¹⁰ như: niêm yết tại trụ sở, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang thông tin điện tử

¹¹ Như: Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Công văn số 43/UBND-NC ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện phương châm hành động “Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút phá”...

¹² Trong kỳ báo cáo, Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh đã kiểm tra đối với 12 cơ quan, đơn vị (05 sở, ngành; 04 huyện; 03 xã, thị trấn), trong đó Đoàn kiểm tra số 01 kiểm tra tại Sở Y tế, UBND huyện Bình Gia, UBND thị trấn Bình Gia, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND Tràng Định, UBND xã Đại Đồng, UBND thị trấn Thất Khê; Đoàn kiểm tra số 02 kiểm tra tại Sở Tài chính, UBND Chi Lăng;

tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; qua đó góp phần chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát xung đột lợi ích, quy định về nhận quà, tặng quà theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; đến thời điểm báo cáo không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định về xung đột lợi ích, về tặng quà, nhận quà.

1.2.4. Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn

Các cơ quan, đơn vị đã phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Kết quả, trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với **279** trường hợp.

1.2.5. Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản, kế hoạch để triển khai thực hiện trong công tác cải cách hành chính¹³; tổ chức Hội nghị phân tích kết quả Chỉ số Quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Lạng Sơn năm 2022. Chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa, giảm bớt thời gian giải quyết nhiều thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán tiền lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo quy định.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công¹⁴. Trong kỳ báo cáo, có 27.889 hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) thực hiện theo quy trình “4 tại chỗ” tại Trung tâm¹⁵; 3.843 lượt người dân, doanh nghiệp đánh giá công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ giải quyết TTHC tại Trung tâm (trong đó: Rất hài lòng 3.784 lượt (chiếm 97,64%), hài lòng 59 lượt (chiếm 2,36%), không có đánh giá không hài lòng). Thực hiện thu phí/lệ phí thực hiện TTHC qua hệ thống tại Ngân hàng VietinBank với 14.454 hồ sơ, tổng số tiền thu là 4.249.852.462 đồng.

Đoàn kiểm tra số 03 kiểm tra tại UBND huyện Hữu Lũng, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và truyền thông. Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức được 46 cuộc/47 đơn vị trực thuộc (Sở Nội vụ: 02 cuộc/06 đơn vị; UBND thành phố Lạng Sơn: 16 cuộc/16 đơn vị; UBND huyện Hữu Lũng: 28 cuộc/25 đơn vị).

¹³ Các Kế hoạch: số 02/KH-UBND ngày 04/01/2023 về cải cách hành chính năm 2023; số 04/KH-UBND ngày 05/01/2023 về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh; số 42/KH-UBND ngày 22/02/2023 rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh; số 58/KH-UBND ngày 08/3/2023 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023; số 142/KH-UBND ngày 24/6/2023 nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Lạng Sơn năm 2023....

¹⁴ Đến thời điểm báo cáo, Trung tâm đã xử lý 124.475 hồ sơ (3.156 hồ sơ năm trước chuyển sang); tiếp nhận mới 121.319 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tiếp 30.001 hồ sơ (chiếm 24,73%), trực tuyến 90.689 hồ sơ (chiếm 74,75%), tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích 629 hồ sơ (chiếm 0,52%); trả kết quả 212.577 hồ sơ, trước hạn 27.803 hồ sơ (chiếm 22,87%), đúng hạn 93.750 hồ sơ (chiếm 77,11%), quá hạn 24 hồ sơ (chiếm 0,02%), trả qua BCCI 7.212 hồ sơ (chiếm 5,93%); còn 2.898 hồ sơ đang giải quyết

¹⁵ tập trung chủ yếu ở Sở Công Thương với 21.200 hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư là 3.256 hồ sơ và BHXH tỉnh 1.951 hồ sơ.

1.2.6. Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát, xác minh tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã hoàn thành kê khai, công khai và giao bản kê khai TSTN theo quy định. Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 2.745 bản kê khai tài sản, thu nhập của 2.745 người thuộc 39 cơ quan, đơn vị¹⁶; số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai đầy đủ bằng hình thức niêm yết, công khai tại cuộc họp đạt 100% so với tổng số các bản kê khai. UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo kết quả kiểm soát TSTN năm 2022 gửi Thanh tra Chính phủ theo quy định.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh TSTN năm 2023; theo đó, Thanh tra tỉnh tổ chức xác minh đối với 88 cá nhân thuộc 08 cơ quan, đơn vị (*tăng 72 cá nhân so với cùng kỳ năm 2022, 88/16 cá nhân*). Thanh tra tỉnh đã ban hành kết luận xác minh TSTN đợt 1, đợt 2 đối với 59 cá nhân¹⁷, đang xác minh TSTN đợt 3 đối với 29 cá nhân. Chánh Thanh tra tỉnh ban hành 01 Kết luận xác minh TSTN phục vụ công tác cán bộ theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Công tác tập huấn, tuyên truyền về việc thực hiện kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm thực hiện. Trong kỳ báo cáo, đã tổ chức 08 hội nghị tập huấn công tác kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn cho trên 1.200 đại biểu¹⁸.

2. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực

2.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ: UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, phòng ngừa tham nhũng; qua tự kiểm tra nội bộ chưa phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

2.2. Kết quả công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

Trong kỳ báo cáo, triển khai 10 cuộc thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN, đã kết thúc 08/10 cuộc. Qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế 258,64 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 258,64 triệu đồng; đã thu hồi được 258,64 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% .

2.3. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực

Trong kỳ báo cáo, có **03** trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực¹⁹.

¹⁶ Trong đó: kê khai hàng năm: 2.523 người; kê khai lần đầu: 150 người; kê khai bổ sung: 72 người.

¹⁷ Trong đó: Sở Tài nguyên và Môi trường: 08 người; UBND huyện Cao Lộc: 20 người; Sở Y tế: 16 người; UBND huyện Chi Lăng: 15 người.

¹⁸ Thanh tra tỉnh; các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Y tế; UBND các huyện: Đình Lập, Chi Lăng và thành phố Lạng Sơn.

¹⁹ Quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách đối với ông Nguyễn Thế Toàn, Giám đốc Sở Y tế; ông Triệu Hồng San, nguyên Chủ tịch UBND xã Khánh Long, huyện Tràng Định. Quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo đối với bà Hoàng Thị Luân, Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

2.4. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử

* Qua công tác thanh tra, các cơ quan, đơn vị đã chuyển hồ sơ **04** vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra; cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố **03 vụ/05 bị can**²⁰.

* Qua hoạt động của cơ quan điều tra, truy tố, xét xử: cơ quan điều tra đã thụ lý trong kỳ: **12 vụ/56 bị can**, (tăng 9,09% số vụ án so với cùng kỳ năm 2022, 12/11 vụ), trong đó: **06 vụ/11 bị can**²¹ từ kỳ trước chuyển sang, khởi tố mới **06 vụ/45 bị can**²² (trong đó có 03 bị can của 01 vụ án đã khởi tố năm 2022); Tòa án nhân dân đã thụ lý và xét xử **07 vụ/37 bị cáo**²³ (các vụ án khởi tố từ những năm trước); kết thúc điều tra đề nghị truy tố **02 vụ/05 bị can**²⁴; các vụ án còn lại đang trong giai đoạn điều tra.

2.5. Việc thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tổng số tiền Nhà nước bị chiếm đoạt, thiệt hại trong các vụ án tham

²⁰ Năm 2022: (1) Thanh tra về công tác quản lý tài chính, chi ngân sách; công tác mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công và các hoạt động tài chính khác tại Trường TH và THCS Diêm He, huyện Văn Quan: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã ra quyết định khởi tố vụ án (năm 2022), **khởi tố 03 bị can (năm 2023)**; (2) Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Quảng Lạc trong quản lý điều hành ngân sách, các nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Lạng Sơn đã ra quyết định **khởi tố vụ án, khởi tố 01 bị can**; (3) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Lộc Bình: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Lộc Bình đã ra quyết định **khởi tố vụ án, khởi tố 01 bị can**. Năm 2023: (4) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý thu, chi ngân sách đối với UBND các xã Đoàn Kết, Đội Cấn, Kim Đồng, Chí Minh, đã chuyển vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra.

²¹ (1) Vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trung tâm Y tế huyện Chi Lăng, khởi tố 02 bị can tội tham nhũng; (2) Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại xã Khánh Long, huyện Tràng Định, khởi tố 04 bị can (01 bị can tội tham nhũng); (3) Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Công ty cổ phần tập đoàn Tôn Hoa Sen, huyện Cao Lộc, khởi tố 01 bị can tội tham nhũng; (4) Vụ án tham ô tài sản xảy ra tại Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành - Lạng Sơn, khởi tố 03 bị can (01 bị can tội tham nhũng); (5) Vụ án Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, khởi tố 01 bị can tội tham nhũng; (6) Vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trường TH và THCS Diêm He, huyện Văn Quan, năm 2022 khởi tố vụ án.

²² (1) Khởi tố 03 bị can tội tham nhũng trong Vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trường TH và THCS Diêm He, huyện Văn Quan (kỳ trước chuyển sang); (2) Vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trung tâm GDNN - GDTX huyện Lộc Bình, khởi tố 01 bị can tội tham nhũng; (3) Vụ án Nhận hối lộ xảy ra tại Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn, khởi tố 02 bị can (01 bị can tội tham nhũng); (4) Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Trung tâm GDNN - GDTX huyện Tràng Định khởi tố 13 bị can (12 bị can tội tham nhũng); (5) Vụ án Đưa hối lộ, Nhận hối lộ xảy ra tại Trung tâm dạy nghề tư thục Tùng Linh và Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe Minh Long, khởi tố 23 bị can (02 bị can tội tham nhũng); (6) Vụ án Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, khởi tố 02 bị can tội tham nhũng; (7) Vụ án hình sự Tham ô tài sản tại Ủy ban nhân dân xã Kim Đồng, huyện Tràng Định, khởi tố 01 bị can.

²³ (1) 01 vụ/24 bị cáo, vụ án Giả mạo trong công tác, Đưa hối lộ và Nhận hối lộ xảy ra tại Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe mô tô Trường An; Phòng khám đa khoa Lạng Sơn; Phòng khám Đa khoa Xứ Lạng và Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái, Sở Giao thông vận tải; (2) 01 vụ/01 bị cáo: Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Công ty cổ phần tập đoàn Tôn Hoa Sen, huyện Cao Lộc; (3) 01 vụ/02 bị cáo: Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng; (4) 01 vụ/04 bị cáo: Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại xã Khánh Long, huyện Tràng Định; (5) 01 vụ/01 bị cáo: Vụ án Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại xã Y Tịch, huyện Chi Lăng (6) 01 vụ/02 bị cáo Vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trung tâm Y tế huyện Chi Lăng; (7) 01 vụ/03 bị cáo Vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại trường TH và THCS Diêm He, huyện Văn Quan.

²⁴ (1) Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Công ty Xi măng Đồng Bành 03 bị can; (2) Vụ án Nhận hối lộ xảy ra tại Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn 02 bị can (01 bị can khởi tố về tội tham nhũng; 01 bị can khởi tố về tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức)

những, tiêu cực là 13.342 triệu đồng; đã thu hồi 7.610 triệu đồng (đạt tỷ lệ 57,03%); số tiền còn phải thu hồi là 5.731 triệu đồng.

Kết quả thu hồi qua công tác thi hành án: tổng số việc phải thi hành án hình sự về tham nhũng là 37 việc/13.342 triệu đồng; đã thi hành xong 33 việc/7.586 triệu đồng; đang ủy thác thi hành 02 việc/5.462 triệu đồng; chưa có điều kiện thi hành 02 việc/269 triệu đồng.

2.6. Kết quả xử lý các vụ việc tiêu cực khác có liên quan (các vụ án tiêu cực khác có liên quan đến công chức, đảng viên)

Trong kỳ báo cáo, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ **08 vụ/42 bị can**, trong đó: án cũ **02 vụ/05 bị can**²⁵ từ kỳ trước chuyển sang; khởi tố mới **06 vụ/37 bị can**²⁶ (phục hồi điều tra **01 vụ/03 bị can**²⁷; Tòa án nhân dân trả hồ sơ để điều tra bổ sung²⁸; tạm đình chỉ điều tra 01 vụ/06 bị can²⁹).

3. Kết quả THTK, CLP trong các lĩnh vực

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định về đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; công tác thanh lý, điều chuyển tài sản công theo quy định.

3.1. THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; tập trung phân bổ dự toán chi ngân sách được giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo thời gian quy định; rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, không bố trí cho các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết; triệt để tiết kiệm; đồng thời thực hiện một số giải pháp để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội; thực hiện các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng cường kỷ luật trong chi tiêu công quỹ, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng định mức, tiêu chuẩn. Trên cơ sở dự toán được giao năm 2023, các cấp, các ngành đã chủ động sắp xếp thứ tự

²⁵ (1) 01 vụ/02 bị can, vụ án Vi phạm các quy định về quản lý đất đai xây ra tại xã Mai Pha, TP. Lạng Sơn; (2) Vụ án Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng tại Công ty Cổ phần vận tải ô tô số 2 Lạng Sơn (khởi tố năm 2022, ngày 16/02/2023 tạm đình chỉ điều tra; ngày 20/9/2023 phục hồi điều tra, khởi tố 03 bị can)..

²⁶ (1) Vụ án vi phạm quy định về đầu tư công trình xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại công trình xây dựng Đập Rọ Soong, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, khởi tố 06 bị can; (2) Vụ án vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí xảy ra tại UBND xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn (chưa khởi tố bị can); (3) Vụ án Vi phạm quy định về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gây hậu quả nghiêm trọng và Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Sao Bắc Việt (chưa khởi tố bị can); (4) Vụ án Mua bán trái phép hóa đơn tại Chi nhánh xăng dầu Lạng Sơn khởi tố 18 bị can; (5) Vụ án Mua bán trái phép hóa đơn tại Công ty TNHH Xây dựng 389, khởi tố 13 bị can; (6) khởi tố vụ án Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (chưa khởi tố bị can) liên quan đến việc kiểm đếm, thống kê diện tích đất trồng lúa của các hộ dân tại xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn cần thu hồi để thực hiện Dự án khu đô thị mới Mai Pha từ năm 2022, gây thiệt hại cho nhà đầu tư.

²⁷ Vụ án Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng tại Công ty Cổ phần vận tải ô tô số 2 Lạng Sơn (khởi tố năm 2022; ngày 16/02/2023 tạm đình chỉ điều tra; ngày 20/9/2023 phục hồi điều tra, khởi tố 03 bị can).

²⁸ Vụ án vi phạm các quy định về quản lý đất đai xây ra tại xã Mai Pha, TP. Lạng Sơn, khởi tố 02 bị can (ngày 30/9/2023, VKSND tỉnh quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung).

²⁹ Vụ án vi phạm quy định về đầu tư công trình xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại công trình xây dựng Đập Rọ Soong, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc.

ưu tiên, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện dự toán chi đúng chế độ, chính sách, triệt để tiết kiệm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi ngân sách, tăng cường kỷ luật trong chi tiêu công.

UBND tỉnh đã điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, theo tiêu chuẩn, chế độ, định mức. Trong kỳ báo cáo, tổng số kinh phí các cơ quan, đơn vị đề nghị bổ sung 316.147 triệu đồng để thực hiện các nhiệm vụ chi, các chế độ, chính sách; qua thẩm định, đã bổ sung cho các đơn vị 225.735 triệu đồng, chưa xem xét cân đối 53.494 triệu đồng, giảm trừ sau thẩm định 36.918 triệu đồng do các đơn vị xây dựng dự toán có nội dung chưa phù hợp với tình hình thực tế. Số tiền tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ đã thực hiện 84.493 triệu đồng (trong đó tiết kiệm 10% chi thường xuyên: khối tỉnh là 3.780 triệu đồng, khối huyện 80.713 triệu đồng). Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiết kiệm chi quản lý hành chính trên 16.482 triệu đồng (trong đó khối tỉnh tiết kiệm được 12.237 triệu đồng, khối huyện tiết kiệm được 4.245 triệu đồng).

Công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, ước thực hiện năm 2023 toàn tỉnh thẩm tra, phê duyệt quyết toán 620 dự án (công trình, hạng mục công trình hoàn thành) với giá trị đề nghị phê duyệt quyết toán là 2.770.302 triệu đồng, giá trị quyết toán được phê duyệt là 2.758.330 triệu đồng, tiết kiệm cho ngân sách nhà nước số tiền là 11.972 triệu đồng, bằng 0,43% giá trị chủ đầu tư đề nghị.

3.2. THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động rà soát, sắp xếp lại và đề xuất xử lý, mua sắm trang thiết bị làm việc đảm bảo tiêu chuẩn, định mức; tài sản, trang thiết bị làm việc được bố trí, sử dụng hợp lý, góp phần phục vụ hiệu quả công tác chuyên môn. Trong năm đã cơ bản thực hiện xong thủ tục mua sắm 30 xe ô tô (phục vụ công tác chung và xe chuyên dùng) cho các đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3.3. THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

Công tác thẩm định dự án, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục và thời gian quy định; các cơ quan, đơn vị đã chú trọng sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng; các dự án đều được thuê tư vấn quản lý, giám sát thi công không để thất thoát, lãng phí. Các cơ quan đã tiếp nhận, hoàn thành, phát hành thông báo kết quả thẩm định 64 hồ sơ (*bao gồm 54 công trình dân dụng và 10 công trình hạ tầng kỹ thuật*), giá trị dự toán trình thẩm định 3.004,56 tỷ đồng; giá trị dự toán sau thẩm định 2.997,20 tỷ đồng; giá trị giảm trừ 7,36 tỷ đồng (*bằng 0,24% giá trị dự toán trình thẩm định*). Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu công trình đối với 58 hồ sơ, đã giải quyết 57 hồ sơ, trong đó: trước hạn 49 hồ sơ (đạt 85,96%); đúng hạn: 07 hồ sơ (đạt tỷ lệ 13,28%); chậm hạn: 01 hồ sơ (1,75%); đang thực hiện 01 hồ sơ trong thời hạn.

UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã phê duyệt 11 đồ án quy

hoạch chi tiết để thực hiện dự án nhà ở thương mại, đảm bảo quy hoạch đủ quỹ đất nhà ở xã hội theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ³⁰.

3.4. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng năng lượng

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 07/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện và Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị đã phát huy vai trò quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng trang thiết bị có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng³¹. Sản lượng điện tiết kiệm được trên toàn tỉnh ước thực hiện 11.681.937 kWh tương ứng 23.394,6 triệu đồng.

3.5. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo rà soát, thực hiện thẩm định, ban hành các quyết định giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, phê duyệt phương án sử dụng đất; phê duyệt giá đất, cấp giấy phép khai thác khoáng sản... theo quy định³².

3.6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

UBND tỉnh phê duyệt số lượng hợp đồng lao động làm nhân viên y tế trong các đơn vị trường học trực thuộc UBND thành phố Lạng Sơn năm học 2022-2023 với 12 chỉ tiêu³³; giao 2.040 biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính (*giảm 26 biên chế so với năm 2022*); giao 21.404 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập (*giảm 350 người so với năm 2022*); giao 1.180 chỉ tiêu hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ nhóm 4 lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh năm 2023; giao 313 chỉ tiêu hợp đồng hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2023 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; giao 725 chỉ tiêu người làm việc hưởng

³⁰ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội (sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021).

³¹ Kết quả thực hiện sự kiện giờ trái đất năm 2023: Công suất sử dụng điện trên toàn tỉnh giảm 4,3 MW, điện năng tiết kiệm được là 43.000 kWh tương ứng với số tiền tiết kiệm là 8,48 triệu đồng

³² UBND tỉnh ban hành 78 Quyết định giao đất, thu hồi đất cho 78 tổ chức, diện tích 69,7 ha; 06 quyết định cho thuê đất cho 06 tổ chức, diện tích 101,09 ha; gia hạn tiến độ sử dụng đất cho 01 tổ chức; 01 quyết định chuyển mục đích sử dụng đất cho 01 tổ chức, diện tích 18,59ha; ký lại 20 Hợp đồng thuê đất (hết thời kỳ ổn định 05 năm) cho các đơn vị, tổ chức theo quy định. Năm 2023 cấp cho tổ chức 210 Giấy CNQSD đất, đạt 116,6 %; cấp cho hộ gia đình, cá nhân 11.000 Giấy CNQSD đất, đạt 110%; đình chính sai sót trên 1.799 Giấy CNQSD đất; xác nhận biến động trên trang 4 của 17.807 Giấy CNQSD đất đã cấp cho hộ gia đình, cá nhân, 44 Giấy CNQSD đất đã cấp cho tổ chức; cập nhật, chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được 50.999 thửa đất; cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu địa chính đối với các xã đã được tích hợp trên hệ thống ELIS CLOUD và VBDLIS được 15.833/31.008 thửa, đạt 51% tổng số thửa cần cập nhật trong năm; cấp 21 giấy phép; Đăng ký khai thác, sử dụng nước 26 công trình cho 02 Giấy xác nhận phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt 03 công trình; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước 08 công trình với số tiền 642,7 triệu đồng; phê duyệt Phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa Thủy điện Khánh Khê; phê duyệt 04 giấy phép điều chỉnh; phê duyệt trữ lượng khoáng sản được 02 mỏ; phê duyệt đề án đóng cử mỏ được 02 mỏ và trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác đất san lấp với số tiền 1.473,9 triệu đồng.

³³ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh;

lượng từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên năm 2023; giao 99 biên chế (*trong đó có 05 biên chế dự phòng*) và 13 chỉ tiêu hợp đồng hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi tỉnh Lạng Sơn. Phê duyệt danh sách 01 cán bộ được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ³⁴; phê duyệt danh sách 150 trường hợp thực hiện tinh giản biên chế với tổng số kinh phí thực hiện 24.549 triệu đồng³⁵.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý, sử dụng lao động đúng chỉ tiêu, biên chế được giao. Quyền lợi, chế độ, chính sách của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được đảm bảo.

4. Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong PCTN, LP, TC

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy chế phối hợp đã ký kết³⁶. Công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tư pháp từ khi tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm đến điều tra, truy tố, xét xử. Các vướng mắc trong quá trình giải quyết đều được các cơ quan tổ tụng hợp liên ngành để thống nhất.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thanh tra, đảm bảo bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương. Trong kỳ báo cáo, các tổ chức thanh tra trên địa bàn đã chủ động triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2023 được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chất lượng các cuộc thanh tra tiếp tục được nâng lên. Công tác PCTN, TC, THPT, CLP tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí được triển khai thực hiện đồng bộ; đã kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe đối với hành vi tham nhũng.

Công tác THPT, CLP được quan tâm trên tất cả các lĩnh vực; công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên tiếp tục được tăng cường. Các cơ quan, đơn vị cơ bản thực hiện tốt quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí trong hoạt động; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; cải tiến lề lối làm việc, cải cách hành chính để giải quyết kịp thời công việc của người dân và doanh nghiệp.

³⁴ Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 07/03/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

³⁵ Các Quyết định: số 2054/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 về việc phê duyệt danh sách và dự toán kinh phí tinh giản biên chế kỳ I năm 2023 (88 trường hợp); số 131/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 (02 trường hợp); số 619/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 (07 trường hợp); số 998/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 (23 trường hợp); số 1001/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 (01 trường hợp); số 1180/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 (29 trường hợp).

³⁶ Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Thanh tra tỉnh trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN; Quy chế phối hợp công tác giữa Thanh tra tỉnh Lạng Sơn và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Quy chế số 03/2018/QC-LN ngày 06/9/2018 của liên ngành Công an - Viện Kiểm sát - Bộ đội Biên phòng - Thanh tra - Cục Thuế - Cục Hải quan - Chi cục Kiểm lâm - Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn về phối hợp liên ngành trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

Vai trò của xã hội trong công tác PCTN, TC, THPT, CLP tiếp tục được phát huy. Ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với công tác PCTN, TC từng bước được nâng lên, tạo được sự thống nhất, quyết tâm cao trong nhận thức và hành động, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, củng cố và tạo niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền các cấp.

Công tác tư pháp tiếp tục được tăng cường; các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan liên quan đã phối hợp chặt chẽ trong việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, hồ sơ vụ việc có dấu hiệu hình sự; các hành vi sai phạm được chỉ đạo xử lý nghiêm minh.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Số lượng cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công còn hạn chế, chủ yếu được lồng ghép với các nội dung thanh tra, kiểm tra về thực hiện các quy định PCTN, thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai, ngân sách nhà nước, mua sắm trang thiết bị, hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực y tế, giáo dục.

Việc khắc phục các hạn chế, thiếu sót sau thanh tra, kiểm tra của một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, triệt để. Việc hướng dẫn kê khai TSTN của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế³⁷.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thực sự sâu rộng, hiệu quả. Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác PCTN, TC còn hạn chế. Năng lực, tinh thần trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ chưa cao; còn có công chức bị xử lý kỷ luật, xử lý hình sự.

2.2. Nguyên nhân

Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN, TC, THPT, CLP. Công tác thanh tra, kiểm tra ở một số cơ quan, đơn vị, địa bàn chưa được quan tâm thường xuyên.

Lực lượng công chức làm công tác thanh tra, PCTN ở cấp huyện, các sở, ngành thường xuyên có biến động, một số công chức mới công tác trong ngành thiếu kinh nghiệm thực tiễn.

Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực còn sơ hở, dễ bị lợi dụng để vi phạm. Hành vi vi phạm ngày càng phức tạp, tinh vi, khó phát hiện.

³⁷ Việc hướng dẫn kê khai TSTN của các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai đối với các đối tượng phải kê khai còn hạn chế, không đầy đủ; người tiếp nhận bản kê khai của các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc kiểm tra, phát hiện và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai bổ sung hoặc kê khai lại trước khi bàn giao cho cơ quan kiểm soát TSTN. Một số cá nhân có nghĩa vụ kê khai chưa nghiên cứu đầy đủ các quy định của pháp luật nên kê khai còn thiếu thông tin phải kê khai, kê khai không chính xác...

Phần thứ hai**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

1. Tiếp tục chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN, TC, THPTK, CLP; Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

2. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023; xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024. Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, tổ chức thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, chú trọng việc phát hiện, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc và kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán.

3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 12/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác PCTN, lãng phí trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng chương trình THPTK, CLP trong năm, đảm bảo tiến độ thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm công tác. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP.

4. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, đề cao vai trò của người đứng đầu, kiên quyết ngăn chặn tình trạng buông lỏng quản lý. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng. Tăng cường công tác phối hợp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp.

5. Tập trung kiểm tra, xác minh kịp thời các đơn thư tố cáo về tham nhũng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát TSTN theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát TSTN.

6. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, minh bạch ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập dự toán; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện; triệt để

tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, chi tiêu ngân sách, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên; đảm bảo kịp thời nguồn kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội và cân đối các nguồn kinh phí bù đắp hụt thu điều tiết ngân sách địa phương.

7. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC đến các tầng lớp Nhân dân. Kịp thời xem xét, giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng, những kiến nghị của người dân và doanh nghiệp do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan nhà nước và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật. Khuyến khích các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh PCTN, TC, THTK, CLP.

8. Tăng cường công tác cải cách hành chính gắn với THTK, CLP; đẩy mạnh chuyển đổi số; thực hiện có hiệu quả quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên internet; chú trọng nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

9. Tiếp tục rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, chi tiêu ngân sách, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên để đáp ứng yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời ban hành các văn bản để cụ thể hóa các văn bản của Trung ương trên địa bàn tỉnh theo phân cấp.

10. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định; tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, PCTN, TC, THTK, CLP.

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 607/BC-UBND ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thanh tra; PCTN, TC; THTK, CLP năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024).

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính;
- C, PCVP UBND tỉnh, phòng TH, NC, BTCĐ;
- Lưu: VT, NC (TT-Th).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu

